

Số: 105/2024/QĐST-HNGĐ

H, ngày 07 tháng 8 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H, TỈNH QUẢNG NINH

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên toà: Bà Bùi Thị Tố Nga

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Trần Thị Kim Nhung
- Bà Lê Thu Thúy

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, khoản 2 Điều 81, khoản 3 Điều 82 và khoản 2 Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 145/2024/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 6 năm 2024 về việc “*ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn*”

XÉT THẤY:

Tại phiên toà, các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thoả thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

- Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Bùi Thị Thu Tr, sinh năm 1994; địa chỉ: tổ 14B, khu 7, phường C, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

Bị đơn: Anh Phùng Duy Kh, sinh năm 1988; địa chỉ: tổ 14B, khu 7, phường C, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

- Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Thị Thu Tr và anh Phùng Duy Kh thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: giao con chung là Phùng Phương Ch, sinh ngày 15 tháng 11 năm 2017 cho chị Bùi Thị Thu Tr trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục đến khi thành niên. Giao con chung là Phùng Quang B, sinh ngày 14

tháng 01 năm 2021 cho anh Phùng Duy Kh trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục đến khi thành niên. Chị Tr và anh Kh không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Chị Tr và anh Kh có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục các con chung mà không ai được cản trở.

2.3. Về tài sản chung và nợ chung: Chị Bùi Thị Thu Tr và anh Phùng Duy Kh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí dân sự sơ thẩm: căn cứ khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 6, khoản 8 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Chị Bùi Thị Thu Tr tự nguyện nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm chị Tr đã nộp là 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000883 ngày 12 tháng 6 năm 2024 của Chi Cục Thi hành án dân sự thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; chị Tr đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND TP H;
- Chi Cục THADS TP H;
- UBND xã S1, thị xã S2, TP Hà Nội;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Bùi Thị Tố Nga

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Bùi Thị Tố Nga